

A, ngày 14 tháng 09 năm 2020

Số: 511/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 470/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 09 năm 2020 giữa:

\* **Nguyên đơn:** Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1975

Hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã U, huyện A, Thành phố Hà Nội.

\* **Bị đơn:** Ông Hoàng Ngọc P, sinh năm 1971

Hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã U, huyện A, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 09 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 09 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Bà Hoàng Thị H và Ông Hoàng Ngọc P.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:** Bà Hoàng Thị H và Ông Hoàng Ngọc P có 03 con chung là Hoàng Sơn T, sinh ngày 08/3/1993, Hoàng Đức T, sinh ngày 11/7/1998, Hoàng Ngọc Bảo T, sinh ngày 24/12/2013. Anh Hoàng Sơn T và Hoàng Đức T đã thành niên nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Ly hôn, Bà H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Hoàng Ngọc Bảo C, việc cấp dưỡng nuôi con ông bà tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết cho đến khi cháu C thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Ông P có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

**2.2. Về tài sản chung, nợ chung:** Ghi nhận sự thỏa thuận của Bà Hoàng

Thị H và Ông Hoàng Ngọc P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) Bà Hoàng Thị H tự nguyện chịu cả nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0017554 ngày 04/09/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Bà Hoàng Thị H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- TAND T.P Hà Nội.
- VKSND huyện A.
- Chi cục THADS huyện A.
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã N
- (Giấy CNKH số:53 ngày 11/6/1993).
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Đỗ Thị Vân**